

**VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC****CHÍNH PHỦ****CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 255/NQ-CP

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 1157/NQ-UBTVQH15 ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023**

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1157/NQ-UBTVQH15 ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;*

*Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các thành viên Chính phủ.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 1157/NQ-UBTVQH15 ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. CHÍNH PHỦ  
KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Hòa Bình**

**CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 1157/NQ-UBTVQH15**  
**ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát**  
**chuyên đề về thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và**  
**quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các**  
**đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 255/NQ-CP*  
*ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)*

Căn cứ Nghị quyết số 1157/NQ-UBTVQH15 ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023, Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 1157/NQ-UBTVQH15 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Thống nhất chỉ đạo các bộ, ngành và địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 1157/NQ-UBTVQH15, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động đối với việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 1157/NQ-UBTVQH15 và các kiến nghị tại Báo cáo số 930/BC-ĐGS ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Đoàn giám sát chuyên đề về thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xác định cụ thể các nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, lộ trình, tiến độ và kinh phí thực hiện.

3. Các bộ, ngành, địa phương thực hiện đầy đủ, kịp thời, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 1157/NQ-UBTVQH15; bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt

động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Kết luận số 62-KL/TW ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương, đơn vị sự nghiệp công lập; làm tốt công tác tư tưởng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tạo sự thống nhất, đồng thuận, quyết tâm cao, nhất là đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc diện sắp xếp, tổ chức lại.

2. Hoàn thiện thể chế về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 38/NQ-CP; căn cứ các tồn tại, hạn chế, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Nghị quyết số 1157/NQ-UBTVQH15 và Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn Giám sát đề chủ động rà soát, tham mưu, ban hành, hoàn thiện chính sách, pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý và thực hiện một số nhiệm vụ sau:

a) Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực để thể chế hóa đầy đủ, kịp thời, đồng bộ chủ trương của Đảng, khắc phục tồn tại, hạn chế, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; nâng cao khả năng tiếp cận và chất lượng dịch vụ sự nghiệp công đáp ứng nhu cầu của Nhân dân, đẩy mạnh xã hội hóa, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm toàn diện về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó:

- Đối với các luật cần sớm sửa đổi, bổ sung để kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực được giao quản lý mà không cần thiết phải sửa đổi, bổ sung từng luật thì bộ quản lý ngành, lĩnh vực khẩn trương nghiên cứu, báo cáo Chính phủ trước tháng 9 năm 2025 để trình cấp có thẩm quyền ban hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật có liên quan.

- Đối với những vấn đề mới, chưa được luật quy định hoặc chưa được thực tiễn kiểm nghiệm nhưng cần thiết thì bộ quản lý ngành, lĩnh vực nghiên cứu, đề xuất

thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù về tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực được giao quản lý và báo cáo Chính phủ trước tháng 9 năm 2025 để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội xem xét, quyết định xây dựng Nghị quyết thí điểm.

b) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu việc xây dựng Luật điều chỉnh chung đối với đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập, trình Chính phủ trước tháng 9 năm 2025 để báo cáo Quốc hội kết quả nghiên cứu vào cuối năm 2025, nếu đủ điều kiện thì trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đưa dự án Luật này vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2026 hoặc năm 2027.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Rà soát, hướng dẫn cụ thể các quy định có liên quan của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục nghề nghiệp và Luật Giáo dục đại học để bảo đảm sự liên thông, liên kết giữa giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học, trình Chính phủ trước tháng 9 năm 2025.

d) Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc chuyển tổ chức khoa học và công nghệ công lập hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản về trực thuộc các trường đại học, học viện để thúc đẩy gắn kết giữa nghiên cứu với đào tạo; nghiên cứu, tiếp tục hoàn thiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ phù hợp với thực tiễn và đặc thù của hoạt động khoa học và công nghệ; hướng dẫn việc thực hiện quy định về chính sách phân chia lợi ích kết quả nghiên cứu khoa học sử dụng ngân sách nhà nước. Hoàn thành trước tháng 9 năm 2025.

đ) Trong năm 2025, chính quyền địa phương cấp tỉnh hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản về các nội dung sau đây:

- Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương; định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Chính sách khuyến khích xã hội hóa để thúc đẩy, hỗ trợ các đơn vị ngoài công lập, nhà đầu tư tham gia, nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, bảo đảm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

3. Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập với các nội dung cơ bản sau đây:

a) Căn cứ điều kiện ở từng địa phương, lĩnh vực và khả năng, mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập để phấn đấu đạt được các mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kết luận số 62-KL/TW và Nghị quyết số 38/NQ-CP.

- Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo quy định tại Luật Quy hoạch, xong trong quý I năm 2025; Bộ Giáo dục và Đào tạo khẩn trương hoàn thành, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để làm cơ sở cho các bộ, ngành, địa phương rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở thuộc phạm vi quản lý.

- Đối với các bộ, ngành: Tiếp tục thực hiện việc chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có tính chất cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của bộ, ngành về chính quyền địa phương quản lý, bộ chỉ thực hiện chủ quản đối với các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước của bộ và những đơn vị trọng điểm, chuyên sâu; chuyển các bệnh viện thuộc các bộ, cơ quan nhà nước ở trung ương về địa phương quản lý (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; một số ít bệnh viện chuyên khoa đầu ngành, bệnh viện của các trường đại học). Hoàn thành trong năm 2025.

- Đối với các địa phương: Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục gắn với nâng cao chất lượng giáo dục trên nguyên tắc tạo thuận lợi cho người dân, phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương, bảo đảm định mức học sinh/lớp; khẩn trương tổ chức các cơ sở y tế theo hướng toàn diện, liên tục và lồng ghép theo 3 cấp phù hợp với quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, bảo đảm mọi người dân đều có thể tiếp cận dịch vụ y tế thuận lợi; hoàn thành việc chuyển trung tâm y tế đa chức năng cấp huyện về Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý trước ngày 01 tháng 7 năm 2025.

b) Bộ Y tế tập trung tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm các điều kiện để sớm triển khai và hoàn thành các nhiệm vụ: thành lập trung tâm phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh ở trung ương trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đơn vị có cùng chức năng, nhiệm vụ và hoạt động lồng ghép; triển khai đề án sắp xếp lại các đơn vị làm nhiệm vụ kiểm nghiệm, kiểm định, kiểm chuẩn thành đơn vị kiểm soát dược phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế, hoàn thành trong năm 2025.

c) Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, xây dựng đề án phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ; đề án đầu tư phát triển một số tổ chức nghiên cứu khoa học cơ bản và khoa học ứng dụng, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, hoàn thành trong năm 2025

d) Bộ Nội vụ tiếp tục hoàn thiện chính sách thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

đ) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục nghiên cứu việc sắp xếp lại, nâng cao năng lực các đơn vị nghệ thuật biểu diễn công lập ở trung ương theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả. Tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện mô hình mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ giữ lại một đoàn nghệ thuật công lập truyền thống tiêu biểu của địa phương và các nội dung có liên quan để trình xin ý kiến cấp có thẩm quyền thực hiện thống nhất trên cả nước từ năm 2025.

4. Các bộ, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành việc phê duyệt vị trí việc làm viên chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; tiếp tục thực hiện việc giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2022 - 2026, có tính đến đặc thù của ngành giáo dục và đào tạo, y tế.

- Tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng đội ngũ viên chức và người lao động theo quy định để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ, bố trí sử dụng hợp lý, hiệu quả.

- Đẩy mạnh việc thực hiện cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập, phấn đấu bảo đảm mục tiêu đến năm 2025 thực hiện chuyển đổi 100% các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần.

- Hoàn thành lộ trình tính đủ giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong năm 2025 để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định, gắn với thực hiện các nội dung cải cách chính sách tiền lương, tăng mức lương cơ sở từ ngày 01 tháng 7 năm 2024; thực hiện lộ trình cơ chế giá thị trường có sự quản lý của Nhà nước đối với giá các dịch vụ sự nghiệp công quan trọng như y tế, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp... phù hợp với Nghị quyết số 19-NQ/TW.

- Rà soát, cân đối nguồn lực đầu tư cho các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên, đặc biệt là đối với các đơn vị cung cấp dịch vụ công cơ bản, thiết yếu và ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Hoàn thành phê duyệt đề án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2025, trong đó cần xác định rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy,

nhân lực, cơ chế tài chính bảo đảm nâng cao mức độ tự chủ về tài chính phù hợp với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ theo quy định, tạo điều kiện cho đơn vị sự nghiệp công lập phát triển ổn định, bền vững.

- Rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, tăng cường tự chủ; đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị của đơn vị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội, của người dân. Chú trọng đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản công; quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công của các đơn vị sự nghiệp công lập.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Căn cứ nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này và Nghị quyết số 1157/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép việc thực hiện trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đề án, dự án và các văn bản của bộ, ngành, địa phương để tổ chức triển khai; bảo đảm các điều kiện, nguồn lực và tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện để hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

b) Tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

c) Kinh phí triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Nội vụ theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ; kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện và tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này.



**Phụ lục**  
**DANH MỤC VĂN BẢN CẦN RÀ SOÁT, NGHIÊN CỨU, ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BAN HÀNH MỚI**  
*(Kèm theo Kế hoạch tại Nghị quyết số 255/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)*

**I. LUẬT, NGHỊ QUYẾT**

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ trình Quốc hội/ hoàn thành rà soát	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục 6 kèm theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
<b>I.1. Dự án luật đã được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, năm 2025</b>							
1.	Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2025	Dự án luật	Chính phủ, Quốc hội	Nghiên cứu, đề xuất chính sách, giải pháp ưu đãi khuyến khích xã hội hóa và các lĩnh vực xã hội hóa trong quá trình sửa đổi Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, tạo điều kiện cho đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng hiệu quả nguồn thu nhập trong quá trình hoạt động.
2.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2025	Dự án luật	Chính phủ, Quốc hội	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ trình Quốc hội/ hoàn thành rà soát	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục 6 kèm theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
3.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, địa phương	2025	Dự án luật	Chính phủ, Quốc hội	
<b>I.2. Luật đã được xác định là nhiệm vụ lập pháp (theo Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 và Kế hoạch số 734/KH-UBTVQH15)</b>							
4.	Luật Tổ chức Chính phủ	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2025	Dự án luật	Chính phủ, Quốc hội	Sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương để đẩy mạnh phân quyền cụ thể, rành mạch giữa trung ương và địa phương trong quản lý nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập.
5.	Luật Tổ chức chính quyền địa phương	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	2025	Dự án luật	Chính phủ, Quốc hội	
6.	Luật Đầu tư công	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương	2025	Dự án luật	Chính phủ, Quốc hội	Sửa đổi, bổ sung các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, giao kế hoạch vốn trung hạn và hằng năm vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ trình Quốc hội/ hoàn thành rà soát	Sản phẩm	Cấp trình	<b>Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục 6 kèm theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát</b>
							theo hướng phân công, phân cấp, ủy quyền nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động nguồn lực hình thành từ hoạt động sự nghiệp để đầu tư phát triển của đơn vị sự nghiệp.
7.	Luật Bảo hiểm y tế	Bộ Y tế	Các bộ, ngành, địa phương	2025	Dự án luật	Chính phủ, Quốc hội	<p>(i) Hoàn thiện các quy định về hoạt động khám, chữa bệnh tại các đơn vị sự nghiệp có sử dụng Quỹ bảo hiểm y tế nhằm khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện.</p> <p>(ii) Sửa đổi quy định về hợp đồng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; cơ chế thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa cơ quan bảo hiểm xã hội với cơ sở khám, chữa bảo hiểm y tế.</p> <p>(iii) Bổ sung nội dung về quy định thông tuyến điều trị ngoại trú đối với các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh.</p>

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ trình Quốc hội/ hoàn thành rà soát	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục 6 kèm theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
8.	Luật Ngân sách nhà nước	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	2025	Dự án luật	Chính phủ, Quốc hội	<p>(i) Sửa đổi, bổ sung đối với các quy định về đối tượng áp dụng, bao gồm cả các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; quyền và nghĩa vụ của các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập đối với ngân sách nhà nước; xử lý tài chính (chênh lệch thu, chi) đối với đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp theo hướng bổ sung nguồn thu hoạt động, giảm chi ngân sách nhà nước số tiền tương ứng... nhằm bao quát đơn vị ngoài công lập tham gia cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thực hiện chi và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.</p> <p>(ii) Điều chỉnh một số khoản thu điều tiết cho địa phương để tăng khả năng cân đối nhằm dành nguồn lực cho địa phương phát triển các cơ sở hạ tầng...</p>
9.	Luật Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, địa phương	2025	Dự án luật	Chính phủ, Quốc hội	<p>(i) Sửa đổi quy định về chức năng của tổ chức khoa học và công nghệ để mở rộng hoạt động khoa học và công nghệ cho doanh nghiệp, các tổ</p>

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ trình Quốc hội/ hoàn thành rà soát	Sản phẩm	Cấp trình	<b>Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục 6 kèm theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát</b>
							<p>chức có hoạt động khoa học và công nghệ; hoàn thiện quy định về quyền của tổ chức khoa học và công nghệ công lập phù hợp với đặc thù của hoạt động khoa học và công nghệ về tính rủi ro trong nghiên cứu khoa học, quy định về quyền góp vốn bằng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ do mình sở hữu để nâng cao khả năng thương mại hóa kết quả nghiên cứu; bổ sung quy định Chính phủ ban hành quy định về cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập để nâng cao năng lực của tổ chức khoa học và công nghệ công lập phù hợp với đặc thù của hoạt động khoa học và công nghệ.</p> <p>(ii) Hoàn thiện các quy định về chức danh, chính sách đối với các đối tượng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.</p>

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ trình Quốc hội/ hoàn thành rà soát	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục 6 kèm theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
10.	Luật Báo chí	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	2025	Dự án luật	Chính phủ, Quốc hội	Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung theo hướng: Cho phép một số cơ quan báo chí đáp ứng được các điều kiện cụ thể thì được cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền; được có cơ chế tự chủ, được vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp, tạo điều kiện để khai thác thêm nguồn thu bù đắp kinh phí hoạt động.
<b>I.3. Luật, Nghị quyết cần nghiên cứu, rà soát</b>							
11.	Luật Cán bộ, công chức	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	(i) Sửa đổi, bổ sung bảo đảm sự liên thông giữa viên chức và công chức. (ii) Nghiên cứu, bổ sung đối tượng công chức gồm những người làm việc trong tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp hoạt động trong phạm vi cả nước theo chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao hoặc ban hành quy định điều

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ trình Quốc hội/ hoàn thành rà soát	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục 6 kèm theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
							<p>chính riêng đối với nhóm đối tượng này.</p> <p>(iii) Sửa đổi, bổ sung để bảo đảm cán bộ bị kỷ luật khiển trách không bổ nhiệm vào chức vụ cao hơn chức vụ khi bị kỷ luật trong thời hạn 12 tháng, bị kỷ luật cảnh cáo thì không bổ nhiệm vào chức vụ cao hơn chức vụ khi bị kỷ luật trong thời hạn 30 tháng và bị kỷ luật cách chức thì không bổ nhiệm chức vụ cao hơn trong thời hạn 60 tháng tính từ ngày ký quyết định kỷ luật để đồng bộ với Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị.</p>
12.	Luật Giáo dục đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Giáo dục đại học để xác định rõ những cơ sở giáo dục đại học phải thành lập hội đồng trường, những cơ sở giáo dục đại học được lựa chọn thành lập hoặc không thành lập hội đồng trường;

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ trình Quốc hội/ hoàn thành rà soát	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục 6 kèm theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
							quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của hội đồng trường, ban giám hiệu để giải quyết tốt mối quan hệ giữa hội đồng trường với ban giám hiệu, với cơ quan chủ quản, với Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời giải quyết các vướng mắc, bất cập liên quan đến tổ chức, hoạt động của hội đồng trường.
13.	Luật Giáo dục	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Giáo dục để thể chế hóa chủ trương chuyển đổi mô hình các cơ sở giáo dục mầm non, trung học phổ thông từ công lập ra ngoài công lập ở những nơi có điều kiện xã hội hóa cao.
14.	Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giáo dục đại học, Luật Giáo dục	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Rà soát, hướng dẫn thực hiện các quy định có liên quan để bảo đảm sự liên thông, liên kết giữa giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học.



STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ trình Quốc hội/ hoàn thành rà soát	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục 6 kèm theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
15.	Luật Viên chức	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan trong Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Doanh nghiệp, Luật Viên chức về việc viên chức tham gia quản lý doanh nghiệp đa sở hữu trong các viện nghiên cứu, trường đại học.
16.	Luật Phòng, chống tham nhũng	Thanh tra Chính phủ	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	
17.	Luật Doanh nghiệp	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	
18.	Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Sửa đổi, bổ sung các quy định về mô hình cơ quan quản lý chuyên ngành thú y, bảo vệ và kiểm dịch thực vật cấp huyện phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết số 19-NQ/TW; trường hợp có nội dung khác thì báo cáo, xin ý kiến cấp có thẩm quyền.
19.	Luật Trồng trọt	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ trình Quốc hội/ hoàn thành rà soát	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục 6 kèm theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
20.	Luật Chăn nuôi	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	
21.	Luật Thú y	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	
22.	Rà soát, sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập	Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ trình Quốc hội/ hoàn thành rà soát	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục 6 kèm theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
23.	Luật Điều chỉnh chung đối với đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập	Bộ Nội vụ,	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương	2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	
24.	Thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù về tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập	Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực	Các bộ, ngành có liên quan	III/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	

## II. VĂN BẢN THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
1.	Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	I/2025	Nghị định của Chính phủ	Chính phủ	(i) Sửa đổi, bổ sung theo hướng nâng cao quyền lợi về tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 1 và nhóm 2.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm	Cấp trình	<b>Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát</b>
	tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập						<p>(ii) Hoàn thiện quy định về tự chủ sử dụng nguồn tài chính theo hướng cho phép các đơn vị sự nghiệp công lập được tự chủ trong việc thuê các đơn vị cung cấp dịch vụ cho thuê văn phòng, kho để đáp ứng nhu cầu hoạt động cần thiết.</p> <p>(iii) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung theo hướng không đưa ra quy định cụ thể về lộ trình chuyển đổi 30% số lượng đơn vị sự nghiệp công nhóm 3 tương ứng với từng mức độ tự bảo đảm chi thường xuyên mang tính pháp lệnh, bắt buộc phải triển khai.</p> <p>(iv) Ban hành Thông tư hoặc có hướng dẫn về: (1) Việc xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc (viên chức) gắn với mức độ tự chủ tài chính; (2) Phương pháp, công thức tính số lượng người làm việc (viên chức) hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, nhất là có sự đánh giá tác động trong trường hợp nguồn thu của đơn vị sự nghiệp công lập bị ảnh hưởng do thiên tai, dịch bệnh...</p>

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
							(v) Sửa đổi, bổ sung để thống nhất với Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ về thẩm quyền ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tại địa phương.
2.	Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22/01/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, địa phương	I/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Sửa đổi quy định về vi phạm hành chính liên quan tỷ lệ vượt chỉ tiêu tuyển sinh để phù hợp hơn với thực tiễn tuyển sinh hiện nay. Đồng thời, đề nghị số liệu căn cứ để tính vượt chỉ tiêu không phải chỉ là số lượng sinh viên theo quyết định thu nhận mà là số lượng sinh viên theo báo cáo kết quả sinh viên nhập học thực tế; cho phép các trường được điều chỉnh số lượng chỉ tiêu trên Hệ thống quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phù hợp với điều kiện thực tế tuyển sinh trong năm.
3.	Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	Theo lộ trình sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức			Đề nghị điều chỉnh theo hướng giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lượng biên chế khối chính quyền địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện) theo số

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
	về vị trí việc làm và biên chế công chức			Chính phủ; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức			lượng biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao, không phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định hoặc phê duyệt. Giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên mà không cần phải xin ý kiến Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ.
4.	Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi, bổ sung quy định về quy trình phê duyệt số lượng người làm việc hằng năm để đảm bảo thống nhất, phù hợp với Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung theo hướng không quy định việc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách hằng năm đối với từng đơn vị sự nghiệp nhằm đẩy</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
							<p>manh phân cấp trong quản lý giữa chính quyền cấp trên với chính quyền cấp dưới, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, khắc phục vướng mắc như đã nêu; quy định rõ về thẩm quyền quản lý số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với Quy định số 70-QĐ/TW của Bộ Chính trị.</p> <p>- Ban hành Thông tư hướng dẫn xác định vị trí việc làm viên chức lãnh đạo, quản lý, nghiệp vụ chuyên môn trong đơn vị sự nghiệp.</p>
5.	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	I/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi các nội dung liên quan đến việc lập, phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; quy định về Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập và các nội dung khác có liên quan.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
6.	Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, địa phương	2025	Nghị định	Chính phủ	Hoàn thiện mô hình tổ chức, hoạt động của Đại học quốc gia phù hợp với Luật Giáo dục đại học.
7.	Nghị định về cơ chế, chính sách về thành lập doanh nghiệp đa sở hữu trong các viện nghiên cứu, trường đại học	Bộ Tài chính	Bộ Khoa học và Công nghệ; các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát nhiệm vụ về cơ chế, chính sách về thành lập doanh nghiệp đa sở hữu trong các viện nghiên cứu, trường đại học trong quá trình xây dựng Nghị định về thành lập hoặc tham gia thành lập doanh nghiệp, tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.
8.	Nghị định về chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài (người có tài năng) vào cơ quan	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	



STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
	hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập						
9.	Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	I/2025	Báo cáo rà soát	Thủ tướng Chính phủ	Điều chỉnh, bổ sung theo hướng cho phép các địa phương được thành lập một Ban quản lý cửa khẩu chung cho các cửa khẩu trên cùng một địa bàn cấp tỉnh để thực hiện tinh gọn bộ máy theo tinh thần của Nghị quyết số 19-NQ/TW, đồng thời, xem xét, cho địa phương được thành lập Ban Quản lý cửa khẩu trực thuộc Ban Quản lý khu kinh tế (hoặc Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu) thay vì là đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
10.	Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chế độ phụ cấp đặc	Bộ Y tế	Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, các bộ, ngành, địa phương	I/2025	Báo cáo rà soát	Thủ tướng Chính phủ	Điều chỉnh theo hướng tăng mức phụ cấp trực cho nhân viên trạm y tế.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
	thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch		có liên quan				
11.	Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản	Bộ Y tế	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	I/2025	Báo cáo rà soát	Thủ tướng Chính phủ	Sửa đổi, bổ sung để nhân viên y tế khóm, ấp thuộc phường, xã, thị trấn được hưởng chế độ phụ cấp như nhân viên y tế thôn, bản.
12.	Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ về phân loại,	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	I/2025	Báo cáo rà soát		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
	xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập						
13.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục đại học và sư phạm	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, địa phương	I/2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	
14.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu sử dụng ngân sách nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch và đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương	I/2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
15.	Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành, địa phương	I/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 1 theo hướng “Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên là cơ sở giáo dục nghề nghiệp”.
16.	Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành, địa phương	I/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Nghiên cứu, bổ sung trường hợp được nghỉ hưu sớm đối với viên chức hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật khi độ tuổi không còn phù hợp tham gia biểu diễn trên sân khấu (như diễn viên múa).
17.	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	I/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 17 và khoản 3 Điều 36 theo hướng chấp thuận “Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời” và quy định cụ thể thời hạn bổ sung “Bản sao văn bằng” để phù hợp với thực tiễn.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
18.	Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	I/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Giải pháp khắc phục khó khăn khi triển khai đối với viện trợ không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam.
19.	Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với hệ thống tổ chức, mô hình hoạt động của Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm	Cấp trình	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
20.	Nghị định số 116/2014/NĐ-CP ngày 04/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, địa phương	II/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	
21.	Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	I/2025	Báo cáo rà soát	Chính phủ	Sửa đổi, ban hành Nghị định thay thế.

### III. VĂN BẢN THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CÁC BỘ QUẢN LÝ NGÀNH, LĨNH VỰC

STT	Tên văn bản	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành rà soát	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
1.	Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp	Bộ Y tế	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	I/2025	Sửa đổi, bổ sung theo hướng quy định việc thanh toán ngày giường điều trị của cơ sở y tế theo thực tế.
2.	Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập	Bộ Y tế	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	I/2025	Ban hành thông tư sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.
3.	Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập	Bộ Y tế	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	I/2025	Bổ sung bản mô tả vị trí việc làm đối với chức danh nghề nghiệp chuyên ngành quản lý.

STT	Tên văn bản	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành rà soát	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
4.	Thông tư số 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện	Bộ Y tế	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	I/2025	Sửa đổi, bổ sung, đồng thời ban hành quy định cụ thể nhiệm vụ điều dưỡng viên, hộ sinh viên tại Trạm Y tế để bảo đảm cơ sở pháp lý trong hoạt động chuyên môn.
5.	Thông tư số 42/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm pháp y tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bộ Y tế	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	I/2025	Sửa đổi, bổ sung theo hướng Trung tâm pháp y tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế hoặc là đơn vị thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế để thuận lợi cho địa phương trong việc sắp xếp tổ chức của Trung tâm.



STT	Tên văn bản	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành rà soát	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
6.	Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập	Bộ Giáo dục và Đào tạo,	Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	I/2025	Giải pháp tháo gỡ trong việc chi trả cho giáo viên dạy thêm giờ nhưng hiện nay không được hưởng, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi chính đáng của giáo viên; đồng thời, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Thông tư theo hướng đảm bảo chế độ cho giáo viên ở các cấp học trong trường hợp phải dạy thêm giờ.
7.	Thông tư liên tịch số 79/2009/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 14/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nội vụ và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2025	

STT	Tên văn bản	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ hoàn thành rà soát	Nội dung cần rà soát, sửa đổi, bổ sung theo Báo cáo số 930/BC-ĐGS của Đoàn giám sát
8.	Xây dựng quy định cho phép sử dụng ngân sách nhà nước để mua sắm trang thiết bị, sửa chữa tài sản cố định đối với các đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên; có hướng dẫn về giải quyết vướng mắc mua sắm hàng hóa là tài sản đã qua sử dụng trong nước (không phải nhập khẩu) do nhiều tra ng thiết bị y tế khi kết thúc đề án liên doanh, liên kết nhưng vẫn còn sử dụng được, có nhu cầu nhượng, bán lại cho đơn vị công	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2025	

---

---

## VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội  
Điện thoại liên hệ:  
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517  
- Phát hành: 080.48543  
Email: [congbao@chinhphu.vn](mailto:congbao@chinhphu.vn)  
Website: <http://congbao.chinhphu.vn>  
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng